

HƯỚNG DẪN

Đảm bảo chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến tại Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Phạm vi và mục đích sử dụng

Văn bản này hướng dẫn thực hiện đảm bảo chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đối với các chương trình đào tạo do ĐHQGHN cấp bằng.

Các yêu cầu về đảm bảo chất lượng nêu tại văn bản này là sự phản ánh, kế thừa, cụ thể hoá các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) về đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo (Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học) và các văn bản quy định, hướng dẫn khác về công tác đào tạo, công tác đảm bảo chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN.

Văn bản này là công cụ hướng dẫn giúp giảng viên, cán bộ quản lý, các đơn vị đào tạo và các bộ phận có liên quan thuộc ĐHQGHN triển khai các hoạt động giảng dạy trực tuyến một cách hiệu quả, đáp ứng được các yêu cầu về đảm bảo chất lượng hiện hành.

2. Các nguyên tắc chung trong triển khai đào tạo trực tuyến

Việc triển khai đào tạo trực tuyến phải đảm bảo tuân thủ quy chế đào tạo của ĐHQGHN, các quy định hiện hành về đảm bảo chất lượng của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN.

Các nội dung giảng dạy, hoạt động dạy và học, hoạt động kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo.

Việc triển khai đào tạo trực tuyến tại đơn vị cần đảm bảo được các yếu tố sau: 1) có kế hoạch chi tiết về triển khai áp dụng giảng dạy trực tuyến vào hoạt động đào tạo theo học kỳ tại đơn vị; 2) có cơ chế, chính sách công nhận, ghi nhận việc giảng dạy trực tuyến của giảng viên; 3) có hệ thống hạ tầng công nghệ và phần mềm đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật để tổ chức giảng dạy trực tuyến theo kế hoạch của đơn vị; 4) có các công cụ và hỗ trợ kỹ thuật phù hợp để giảng viên tổ chức giảng dạy trực tuyến; 5) đã tập huấn giảng viên và hướng dẫn người học sử dụng các hệ thống phần mềm phục vụ giảng dạy trực tuyến; 6) có

hệ thống kiểm tra giám sát và kế hoạch định kỳ lấy ý kiến phản hồi về giảng dạy trực tuyến.

Việc triển khai đào tạo trực tuyến phải phù hợp với lịch trình đào tạo của ĐHQGHN và của đơn vị, đảm bảo không ảnh hưởng đến tiến độ đào tạo chung trong toàn ĐHQGHN.

3. Giải thích từ ngữ

Đào tạo trực tuyến là phương thức tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo thông qua môi trường Internet.

Giảng dạy trực tuyến là việc tổ chức giảng dạy (bao gồm: truyền tải nội dung giảng dạy, cung cấp bài giảng, học liệu, thực hiện các tương tác dạy và học, tổ chức kiểm tra, đánh giá người học) thông qua các nền tảng công nghệ (phần mềm, ứng dụng, công cụ) hoạt động trên môi trường Internet.

Giảng dạy trực tiếp (hay giảng dạy truyền thống) là việc tổ chức giảng dạy trong phạm vi không gian lớp học cụ thể, nơi cả người dạy và người học cùng có mặt.

Đào tạo kết hợp (Blended learning) là việc kết hợp phương thức giảng dạy trực tuyến với phương thức giảng dạy trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục.

Học liệu điện tử là tập hợp các tài liệu học tập dưới dạng số hóa phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài tập, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo...

Hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng từ lúc bắt đầu khóa học đến khi người học hoàn thành khóa học; giúp Nhà trường theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giảng viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học trực tuyến, kết nối với giảng viên và người học khác để trao đổi bài.

Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS - Learning Content Management System) là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập trực tuyến, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập được phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lý học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

Hệ thống đào tạo trực tuyến: là hệ thống tổ chức, quản lý và hỗ trợ đào tạo trực tuyến nói riêng, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập nói chung,

bao gồm các thành phần chính như: công đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập LMS; hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS; học liệu điện tử; diễn đàn trao đổi; hệ thống kiểm tra, đánh giá người học; quản trị người dùng (cán bộ, giảng viên, người học); quản trị hệ thống.

4. Đảm bảo chất lượng về nội dung giảng dạy

4.1. Yêu cầu⁽¹⁾

Chuẩn đầu ra, nội dung giảng dạy của học phần phải đảm bảo thực hiện được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Nội dung giảng dạy trực tuyến phải bám sát chuẩn đầu ra và nội dung được nêu trong đề cương học phần, đảm bảo thực hiện được các chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo.

Kế hoạch và kịch bản giảng dạy được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra.

4.2. Hướng dẫn thực hiện

4.2.1. Đối với giảng viên

Xác định các chuẩn đầu ra của học phần có thể đáp ứng được thông qua giảng dạy trực tuyến. Với những chuẩn đầu ra không thể đáp ứng thông qua hình thức giảng dạy trực tuyến, phải xây dựng phương án tổ chức giảng dạy trực tiếp phù hợp, hoặc tích hợp thực hiện với các học phần khác trong cùng học kỳ hoặc trong các học kỳ kế tiếp.

Xác định các nội dung giảng dạy trực tuyến của học phần phù hợp với chuẩn đầu ra đã được xác định theo nguyên tắc duy trì được các khối kiến thức cốt lõi, cơ bản của học phần.

Căn cứ theo những nội dung trên, tiến hành cập nhật đề cương học phần một cách phù hợp, báo cáo Bộ môn thông qua trước khi gửi cho người học.

Đề cương học phần cần thể hiện rõ kế hoạch giảng dạy và học tập của học phần theo tiếp cận đào tạo tích hợp (blended learning). Trong đó, quy định rõ những nội dung được tổ chức theo hình thức trực tuyến và nội dung được thực hiện tại các buổi học trên lớp. Các nội dung, phương pháp giảng dạy, hoạt động học tập cho từng buổi học (trực tuyến hay trực tiếp) phải được quy định rõ trong đề cương học phần.

4.2.2. Đối với Khoa, bộ môn⁽²⁾

Bộ môn chuyên môn thống nhất thông qua và chịu trách nhiệm về mức độ phù hợp của chuẩn đầu ra và nội dung giảng dạy trực tuyến của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Thông qua đề cương học phần đã được giảng viên cập nhật.

¹ Đáp ứng các tiêu chí đảm bảo chất lượng nêu tại Điều 7 (Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học) của Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016.

² Bộ môn là đơn vị chuyên môn thuộc khoa trong đơn vị đào tạo (Trường, Viện thành viên, Khoa, Trung tâm trực thuộc ĐHQGHN). Khoa/phòng chuyên môn là đơn vị chuyên môn trực thuộc Trường, Viện thành viên ĐHQGHN.

Quyết định các phương án, tỷ lệ nội dung được tổ chức giảng dạy theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp cho các học phần của chương trình đào tạo.

4.2.3. Đối với đơn vị đào tạo³⁾

Thông qua chủ trương, kế hoạch triển khai đào tạo trực tuyến đối với các chương trình đào tạo.

Quyết định phương thức, khối lượng tổ chức đào tạo trực tuyến đối với mỗi chương trình đào tạo

Thông qua các nguyên tắc xây dựng và lựa chọn nội dung đào tạo trực tuyến cho các chương trình đào tạo.

4.2.4. Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội

Ban hành các hướng dẫn hướng dẫn triển khai công tác đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến.

Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy (thuộc Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, ĐHQGHN), sau đây gọi tắt là Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy, tổ chức các hoạt động tư vấn, tập huấn, hỗ trợ giảng viên trong việc sử dụng các công cụ, phần mềm, ứng dụng để xây dựng nội dung giảng dạy và triển khai giảng dạy trực tuyến nói riêng và giảng dạy kết hợp nói chung.

5. Đảm bảo chất lượng hoạt động dạy và học

5.1. Yêu cầu⁴⁾

Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp với hoạt động đào tạo trực tuyến và phương thức đào tạo kết hợp để đạt được chuẩn đầu ra của học phần.

Các hoạt động dạy và học được thiết kế để thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.

5.2. Hướng dẫn thực hiện

5.2.1. Đối với giảng viên

Xây dựng kế hoạch giảng dạy, thiết kế các hoạt động, kịch bản giảng dạy chi tiết của mỗi tuần/buổi học trong quá trình giảng dạy trực tuyến. Tương tác và có phản hồi kịp thời tới người học trên hệ thống LMS hoặc tương đương; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

Thông báo ngay từ đầu học kỳ cho người học biết rõ lịch trình học tập, cách thức tổ chức các hoạt động học tập khác nhau (cả trực tuyến và không trực tuyến) để người học chủ động chuẩn bị, hoàn thành các yêu cầu học tập và làm bài tập đúng hạn.

³⁾ Là các Trường, Khoa, Viện, Trung tâm thuộc ĐHQGHN có đào tạo/tham gia đào tạo hệ đại học và/hoặc sau đại học.

⁴⁾ Đáp ứng các tiêu chí đảm bảo chất lượng nêu tại Điều 8 (Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học) của Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016.

Ngoài tổ chức dạy học trực tuyến theo thời gian thực, xây dựng một số nội dung giảng dạy dưới dạng video, đặc biệt là các nội dung liên quan đến lý thuyết, tổng quan. Đưa các video hoặc đường dẫn tới video này lên hệ thống quản trị học tập LMS để người học có thể chủ động tiếp cận và học tập.

Triển khai kết hợp hình thức dạy học trực tuyến (giảng dạy trực tuyến theo thời gian thực, cung cấp các bài giảng dạng video...) với các hình thức dạy học khác để đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần. Các phương pháp giảng dạy, học tập không chỉ đảm bảo truyền tải nội dung kiến thức theo yêu cầu của học phần mà phải tạo ra cơ hội để người học rèn luyện các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm và các kỹ năng bổ trợ khác.

Sử dụng các công cụ, phần mềm hỗ trợ giảng dạy trực tuyến có tính tương tác cao để tổ chức các hoạt động dạy và học tương ứng (ví dụ: Microsoft Sway, Nearpod, FlipGrid, Kahoot, Quizizz, Mentimeter, ...).

Tạo nhiều kênh tương tác trực tuyến (ví dụ: Diễn đàn trên hệ thống LMS; Group của lớp trên Facebook hoặc Zalo; email; tin nhắn ...) để kết nối và hỗ trợ người học kịp thời.

Thực hiện các hoạt động tuyên dương, khuyến khích, ghi nhận sự tham gia tích cực của người học để thúc đẩy tinh thần và ý thức tự giác học tập của người học.

Rà soát, đánh giá các hoạt động dạy và học trực tuyến theo tiến trình đào tạo của từng phần (7 tuần, 10 tuần, 15 tuần); xây dựng phiếu lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động dạy và học để kịp thời điều chỉnh, cải tiến chất lượng dạy và học.

5.2.2. Đối với các khoa, bộ môn

Xác định và cụ thể hóa các hoạt động của giảng viên và người học phù hợp với phương thức đào tạo trực tuyến.

Hướng dẫn giảng viên thiết kế các phương pháp giảng dạy/học tập phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm cho người học; thiết kế hoạt động tự nghiên cứu/tự học nhằm hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học.

5.2.3. Đối với đơn vị đào tạo

Tổ chức phổ biến, tập huấn về sử dụng các phương pháp dạy và học phù hợp với phương thức đào tạo trực tuyến nói riêng và đào tạo kết hợp nói chung cho giảng viên.

Chỉ đạo xây dựng quy trình thực hiện các phương pháp dạy học trực tuyến và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến có hiệu quả.

Tổ chức lấy ý kiến phản hồi và chỉ đạo cải tiến hoạt động dạy và học trực tuyến; tổ chức thi đua khen thưởng cho những giảng viên có nhiều sáng kiến và hiệu quả cao trong giảng dạy trực tuyến.

Các đơn vị đào tạo tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động dạy học trực tuyến (có danh mục các nội dung kiểm tra sau mỗi buổi dạy trực tuyến và sau khi kết thúc học phần); tổ chức hội thảo, hội nghị tổng kết để đánh giá và rút kinh nghiệm trong dạy và học trực tuyến.

Sắp xếp bố trí thêm tối thiểu 01 giảng viên hoặc trợ giảng cho những lớp học trực tuyến có nhiều hơn 40 người học.

5.2.4. Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy tổ chức các buổi tọa đàm, tập huấn hỗ trợ giảng viên cập nhật và thực hành các phương pháp, công cụ giảng dạy trực tuyến nói riêng và phương pháp giảng dạy, công nghệ giảng dạy nói chung.

6. Đảm bảo chất lượng hoạt động kiểm tra, đánh giá người học

6.1. Yêu cầu ⁵

Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ như quy định tại đề cương học phần và đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của học phần.

Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan) cần được tuyên bố rõ ràng và thông báo công khai tới người học.

Sử dụng phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, phù hợp với bối cảnh giảng dạy trực tuyến, đồng thời, đảm bảo tính chính xác, khách quan, minh bạch, công bằng.

Kết quả đánh giá người học được phản hồi kịp thời, nhanh chóng tới người học, giúp người học cải thiện chất lượng học tập của mình.

Kiểm tra, đánh giá người học phải được thực hiện theo đúng kế hoạch về kiểm tra, đánh giá trong đề cương học phần.

6.2. Hướng dẫn thực hiện

6.2.1. Đối với giảng viên

Căn cứ chuẩn đầu ra và nội dung tương ứng được giảng dạy trực tuyến để lựa chọn hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp với phương thức đánh giá trực tuyến. Dạng thức, đặc tính các bài thi, tần suất, hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện theo quy định của ĐHQGHN và đơn vị đào tạo.

Thông báo kế hoạch và phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập cho người học ngay từ đầu học kỳ để người học chủ động tìm hiểu và chuẩn bị.

⁵ Đáp ứng các tiêu chí đảm bảo chất lượng nêu tại Điều 9 (Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học) của Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016.

Cung cấp cho người học các hướng dẫn, quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên đến hoạt động kiểm tra, đánh giá của học phần qua các kênh trực tuyến.

Tích cực sử dụng phương thức đánh giá quá trình (formative assessment) trong giảng dạy trực tuyến để điều chỉnh việc dạy và học. Trước khi bắt đầu và sau mỗi buổi học trực tuyến, chú ý sử dụng công cụ trực tuyến để tạo các bài đánh giá hoặc phản hồi nhanh, giúp người dạy kiểm tra phần tự học và giúp người học tự ôn tập hoặc nhận diện những vấn đề còn chưa rõ ràng trong quá trình học tập, từ đó giáo viên có những hỗ trợ cho người học hoặc điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp.

Sử dụng các công cụ xây dựng bài kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến phổ biến, đáng tin cậy, có độ bảo mật cao để tạo các bài thi, kiểm tra (trên hệ thống quản trị học tập LMS của đơn vị hoặc tương đương). Các bài kiểm tra, đánh giá phải có thang điểm và tiêu chí chấm (rubrics) rõ ràng, công bố công khai cho người học.

Dựa trên các công cụ, ứng dụng, phần mềm trực tuyến sẵn có (ví dụ: Google Forms, Microsoft Forms, Kahoot, Mentimeter, Quizizz ...) để thực hiện dụng nhiều phương thức kiểm tra, đánh giá khác nhau phù hợp với bối cảnh giảng dạy trực tuyến, tạo động lực và thúc đẩy ý thức tự giác học tập của người học.

6.2.2. Đối với các khoa, bộ môn

Thẩm định và thông qua phương án kiểm tra, đánh giá đề xuất của giảng viên phụ trách học phần.

Biên soạn các tài liệu hướng dẫn giảng viên trong việc thiết kế các phương pháp/công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra của các học phần.

6.2.3. Đối với đơn vị đào tạo

Xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với phương thức đào tạo trực tuyến.

Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

Tổ chức hội thảo, hội nghị tổng kết để đánh giá và rút kinh nghiệm trong kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

6.2.4. Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN cung cấp các công cụ, hỗ trợ và hướng dẫn đơn vị đào tạo xây dựng các dạng thức, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với đào tạo trực tuyến.

Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy tổ chức các hoạt động tư vấn, tập huấn, hỗ trợ giảng viên xây dựng các bài kiểm tra, đánh giá trên các công cụ trực tuyến sẵn có.

7. Đảm bảo chất lượng về hạ tầng kỹ thuật và nguồn học liệu

7.1. Yêu cầu ⁽⁶⁾

Đảm bảo tính bảo mật, an toàn và an ninh mạng đối với Hệ thống đào tạo trực tuyến.

Hệ thống đào tạo trực tuyến cần đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu về khối lượng giảng dạy, có tính năng cơ bản để tổ chức lớp học trực tuyến và hỗ trợ giảng dạy bằng video; khả năng tiếp nhận và xử lý các tương tác dạy – học một cách ổn định; có khả năng vận hành trên nhiều loại thiết bị phần cứng khác nhau (máy tính; điện thoại thông minh; máy tính bảng, ...). Đơn vị/bộ phận cung cấp giải pháp phần mềm có nhân lực thường trực để hỗ trợ kỹ thuật cho giảng viên và người học trong quá trình vận hành phần mềm.

Có biện pháp hỗ trợ kỹ thuật (tài liệu hướng dẫn, tập huấn, tư vấn, ...) cho người dùng để cán bộ quản lý, giảng viên, người học có thể tiếp cận và sử dụng hệ thống đào tạo/lớp học trực tuyến một cách thuận lợi.

Nguồn học liệu được cập nhật và số hoá để người dùng có thể truy cập và sử dụng trong quá trình dạy và học trực tuyến. Đảm bảo 100% học liệu bắt buộc (quy định trong đề cương học phần) được số hóa và cung cấp đầy đủ tới người học, đảm bảo 100% người học có thể truy cập và sử dụng được nguồn học liệu này trong quá trình dạy – học trực tuyến.

Hệ thống đào tạo trực tuyến được kiểm tra, rà soát tính bảo mật và cập nhật thường xuyên để phù hợp với nhu cầu của người dùng.

Có cơ chế và công cụ trực tuyến để thu thập ý kiến phản hồi về chất lượng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và nguồn học liệu để cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến.

7.2. Hướng dẫn thực hiện

7.2.1. Đối với giảng viên

Sử dụng các Hệ thống đào tạo trực tuyến được Nhà trường khuyến nghị, ưu tiên sử dụng những Hệ thống đào tạo trực tuyến có bản quyền/ miễn phí, hoặc phần mềm mã nguồn mở, có độ an toàn về bảo mật thông tin.

Chịu trách nhiệm bảo quản thông tin (tài khoản, mật khẩu...) để tham gia giảng dạy trực tuyến.

Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phù hợp để tổ chức giảng dạy trực tuyến (đường truyền Internet, máy tính có thiết bị ghi hình, ghi âm, và các thiết bị cần thiết khác).

Thường xuyên báo cáo hoặc phản hồi các thông tin về hạ tầng, kỹ thuật và

⁶ Đáp ứng các tiêu chí đảm bảo chất lượng nêu tại Điều 12 (Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học) và Điều 13 (Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị) của Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016.

nguồn học liệu cho bộ phận/đơn vị chuyên trách để khắc phục và cải tiến hệ thống đào tạo trực tuyến.

7.2.2. Đối với các khoa, bộ môn

Cung cấp danh mục học liệu bắt buộc theo đề cương học phần cho Nhà trường và Trung tâm Thông tin - Thư viện ĐHQGHN để tiến hành bổ sung học liệu hoặc phối hợp tổ chức số hóa học liệu.

Thường xuyên hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy – học trực tuyến của giảng viên, người học

Thông báo kịp thời với Nhà trường khi phát hiện các lỗi về bảo mật hệ thống, các khó khăn trong quá trình triển khai đào tạo trực tuyến.

7.2.3. Đối với đơn vị đào tạo

Ban hành các quy định việc sử dụng Hệ thống đào tạo trực tuyến được áp dụng trong dạy và học phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

Lựa chọn Hệ thống đào tạo trực tuyến phù hợp với đặc thù đào tạo, điều kiện thực tế của đơn vị trên nguyên tắc đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin, dễ sử dụng và vận hành; ưu tiên lựa chọn các giải pháp phần mềm có bản quyền/miễn phí, hoặc phần mềm mã nguồn mở có tính năng phù hợp với môi trường giáo dục.

Đảm bảo chất lượng hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối để quá trình giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá được diễn ra thuận lợi;

Tổ chức giới thiệu và hướng dẫn người dùng sử dụng hệ thống, công cụ, ứng dụng đào tạo trực tuyến mà đơn vị lựa chọn. Ưu tiên triển khai đồng bộ và thống nhất một hoặc một số giải pháp trong toàn đơn vị.

Triển khai khuyến khích và hỗ trợ giảng viên sản xuất bài giảng dưới dạng video, đưa các bài giảng video này vào các lớp học phần được giảng dạy trực tuyến, nhằm từng bước thay thế cho các buổi giảng video theo thời gian thực, giúp người học có thể theo dõi bài giảng mọi lúc, mọi nơi, đồng thời giảm tải được cho hệ thống và các rủi ro về đường truyền.

Phối hợp với Trung tâm Thông tin - Thư viện số hóa các học liệu bắt buộc (trong đề cương học phần).

Thành lập nhóm hỗ trợ kỹ thuật/nhóm chuyên trách để triển khai công tác đào tạo trực tuyến (với lực lượng nòng cốt là nhân sự quản lý đào tạo và các cán bộ kỹ thuật công nghệ thông tin của đơn vị) nhằm giúp toàn bộ người dùng có thể tiếp cận và sử dụng Hệ thống đào tạo trực tuyến.

Thường xuyên cập nhật, kiểm tra, rà soát tính bảo mật của Hệ thống đào tạo trực tuyến, các công cụ/ứng dụng từ các đơn vị phát hành và thực hiện cải

tiền chất lượng để đảm bảo độ an toàn thông tin và hỗ trợ khắc phục lỗi bảo mật (nếu có).

Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chất lượng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và nguồn học liệu để cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến. Ưu tiên sử dụng hình thức lấy ý kiến phản hồi thông qua các công cụ/ứng dụng trực tuyến và tích hợp với Hệ thống đào tạo trực tuyến sẵn có.

7.2.4. Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm Thông tin – Thư viện ĐHQGHN phối hợp với các đơn vị tiên hành số hoá và xử lý nguồn học liệu số đáp ứng nhu cầu dạy và học của các học phần.

Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin, thuộc Văn phòng ĐHQGHN, đảm bảo hạ tầng mạng truyền thông, cung cấp các hỗ trợ và giải pháp công nghệ để đơn vị lựa chọn và áp dụng trong xây dựng Hệ thống đào tạo trực tuyến.

Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy xây dựng các công cụ, tài liệu hướng dẫn, tổ chức tọa đàm và tập huấn sử dụng các công cụ, phần mềm, ứng dụng, trang thiết bị phục vụ giảng dạy trực tuyến cho giảng viên.

8. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị đào tạo chỉ đạo thực hiện đào tạo trực tuyến đảm bảo chất lượng theo văn bản hướng dẫn. Mọi ý kiến trao đổi về đảm bảo chất lượng hoạt động đào tạo trực tuyến gửi về ĐHQGHN qua địa chỉ email: dbcl@vnu.edu.vn.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để b/c);
- Các đơn vị đào tạo (để t/h);
- Trung tâm Khảo thí (để t/h);
- Trung tâm Thông tin - Thư viện (để t/h);
- VP, Các ban chức năng liên quan (để p/h);
- Trung tâm UDCNTT (để p/h);
- Lưu: VT, Viện ĐBCLGD, D35.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hoàng Hải